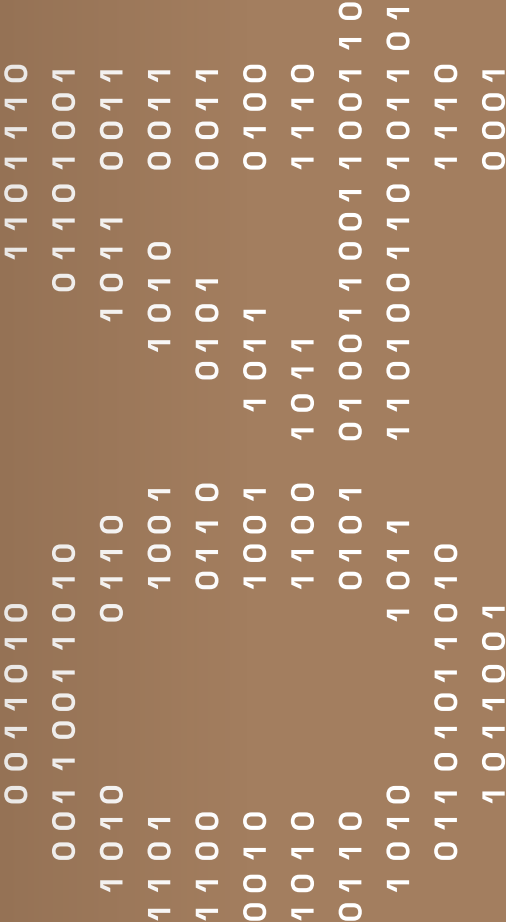


Quản trị Công ty	88
Quản trị rủi ro	96
Mạng lưới hoạt động	104

Chuẩn mực
kiến tạo Giải pháp



QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong những năm qua, dưới sự định hướng và chỉ đạo của HĐQT, bên cạnh việc tuân thủ các quy định về quản trị công ty theo pháp luật Việt Nam, Vietcombank đã chủ động áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trên thế giới và trong khu vực nhằm thúc đẩy cải thiện thực tiễn quản trị cho toàn hệ thống và nâng cao nhận thức của các cán bộ quản lý và cán bộ nhân viên về các thông lệ quản trị công ty tốt.

Cơ cấu Hội đồng quản trị

Sở hữu cổ phần của Vietcombank					
STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	PHẠM QUANG DŨNG	Chủ tịch HĐQT	4.943	0,000088%	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 25/04/2013. Được HĐQT VCB bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/11/2014. Được HĐQT VCB bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 30/08/2021. Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 01/01/2024 theo Quyết định số 1669/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
2	NGUYỄN THANH TÙNG	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	14.933	0,000267%	Được HĐQT giao phụ trách Ban Điều hành VCB kể từ ngày 30/08/2021. Được ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 bầu là thành viên HĐQT VCB nhiệm kỳ 2018 - 2023 kể từ ngày 30/01/2023. Cùng ngày, HĐQT VCB thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tùng giữ chức vụ Tổng Giám đốc VCB. Được ĐHĐCĐ bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 kể từ ngày 21/04/2023.
3	ĐỖ VIỆT HÙNG	Thành viên HĐQT	0	0 %	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 26/04/2019. Được phân công phụ trách hoạt động của HĐQT VCB kể từ ngày 01/01/2024. Thành viên không điều hành.
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG	Thành viên HĐQT	3.420	0,000061%	Được ĐHĐCĐ bất thường 2014 bầu là TV HĐQT kể từ ngày 26/12/2014. Thành viên không điều hành.
5	NGUYỄN MỸ HÀO	Thành viên HĐQT	10.566	0,000189 %	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 28/04/2017. Thành viên không điều hành.
6	HỒNG QUANG	Thành viên HĐQT	2	0 %	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 27/04/2018.
7	SHOJIRO MIZOGUCHI	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	0	0 %	Được ĐHĐCĐ bầu làm thành viên HĐQT kể từ ngày 23/04/2021.

8	VŨ VIẾT NGOẠN	Thành viên HĐQT	0	0 %	Được ĐHĐCĐ bầu là TV độc lập của HĐQT kể từ ngày 21/4/2023. Thành viên độc lập.
9	NGUYỄN THỊ KIM OANH	Thành viên HĐQT	5.000	0,00009%	Được ĐHĐCĐ bất thường tháng 11 năm 2023 bầu là TV HĐQT kể từ ngày 24/11/2023. Thành viên không điều hành.
10	TRƯƠNG GIA BÌNH	Thành viên HĐQT	0	0 %	Được ĐHĐCĐ bầu là TV HĐQT kể từ ngày 27/04/2018. Hết nhiệm kỳ thành viên HĐQT vào ngày 21/4/2023.

Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) VCB đã tổ chức họp 59 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản 92 nội dung để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

Tỷ lệ tham dự họp của các Thành viên HĐQT trong năm 2023 như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp
1	Phạm Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	25/4/2013	59/59	92/92	100%
2	Nguyễn Thanh Tùng (1)	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	30/01/2023	54/59	75/92	100%
3	Đỗ Việt Hùng	Thành viên HĐQT	26/04/2019	59/59	92/92	100%
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	26/12/2014	59/59	92/92	100%
5	Nguyễn Mỹ Hào	Thành viên HĐQT	28/04/2017	59/59	92/92	100%
6	Hồng Quang	Thành viên HĐQT	27/04/2018	59/59	92/92	100%
7	Shojiro Mizoguchi	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	23/04/2021	59/59	92/92	100%
8	Vũ Viết Ngoạn (2)	Thành viên HĐQT	21/04/2023	08/59	0/0	100%
9	Nguyễn Thị Kim Oanh (3)	Thành viên HĐQT	24/11/2023	07/59	0/0	100%
10	Trương Gia Bình (4)	Thành viên HĐQT	27/04/2018	0/0	0/0	0%

Ghi chú

(1) Ông Nguyễn Thanh Tùng được bầu là TV HĐQT từ ngày 30/01/2023 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia đối với các phiên họp và số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến từ ngày 30/01/2023.

(2) Ông Vũ Viết Ngoạn được bầu làm TV độc lập của HĐQT từ ngày 21/04/2023 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia đối với các phiên họp toàn thể từ ngày 21/04/2023.

(3) Bà Nguyễn Thị Kim Oanh được bầu làm TV HĐQT từ ngày 24/11/2023 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia đối với các phiên họp và số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến từ ngày 24/11/2023.

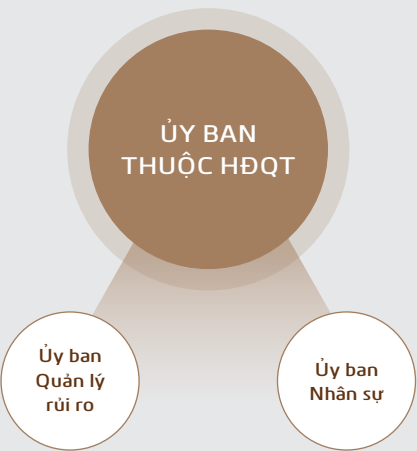
(4) Ông Trương Gia Bình (TV độc lập của HĐQT) không tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT do bận công tác khác. Ông Trương Gia Bình được miễn nhiệm chức vụ TV độc lập của HĐQT từ ngày 21/04/2023 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia họp từ 01/01/2023 đến hết 21/04/2023.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị

VCB có 02 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự. Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của Ngân hàng nhà nước Việt Nam (NHNN) và pháp luật. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.



Ủy ban Quản lý rủi ro

Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR) tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Trong năm 2023, UBQLRR đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, tiếp tục phối hợp với các phòng ban có liên quan để xây dựng và hoàn thiện các quy chế/mô hình của VCB. Ngoài ra, UBQLRR còn tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi với các chuyên gia, nhận định, đánh giá về tình hình kinh tế vĩ mô hiện tại và trong thời gian tới. UBQLRR tham mưu đề xuất cho HĐQT các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động. Để phù hợp với việc thay đổi nhân sự cấp cao, trong năm 2023, HĐQT VCB đã thực hiện phê duyệt thành lập UBQLRR nhiệm kỳ 2023-2028.

Ủy ban Nhân sự

Ủy ban nhân sự (UBNS) có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu, đánh giá, đề xuất quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức theo các Khối và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược phát triển và mục tiêu kinh doanh của VCB. Để phù hợp với việc thay đổi nhân sự cấp cao, trong năm 2023, HĐQT VCB đã thực hiện phê duyệt thành lập UBNS nhiệm kỳ 2023-2028.

Các thành viên Hội đồng quản trị đều đã tham gia các chương trình đào tạo về quản trị công ty.

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát



Tại Nghị quyết số 16/TN2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 là 05 thành viên, thông qua số thành viên được bầu vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 gồm 04 thành viên. Tại phiên họp đầu tiên của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028, các Thành viên Ban Kiểm soát đã thống nhất bầu ông Lại Hữu Phước giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát VCB nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Tại ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 24/11/2023, ĐHĐCĐ đã thống nhất miễn nhiệm bà La Thị Hồng Minh - thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 để bố trí công tác khác. Như vậy, nhân sự Ban Kiểm soát tại thời điểm 31/12/2023 gồm có 03 thành viên.

Trong năm 2023, các Thành viên BKS tham dự cuộc họp BKS như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Lại Hữu Phước	Trưởng BKS	26/06/2020	11/11	100%
2	Bà La Thị Hồng Minh (1)	Thành viên BKS	26/04/2008	08/11	72,7%
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	26/04/2008	11/11	100%
4	Bà Trần Mỹ Hạnh	Thành viên BKS	29/04/2022	11/11	100%

Ghi chú

(1) Ngày 24/11/2023, ĐHĐCĐ bất thường thống nhất miễn nhiệm Bà La Thị Hồng Minh - thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 để bố trí công tác khác. Do đó, số buổi tham dự và tỉ lệ tham dự họp chỉ tính đến ngày 24/11/2023.

Hoạt động của Ban Kiểm soát

Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

- BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2023 của VCB được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành. Trong năm 2023, mặc dù phải đối mặt với những khó khăn từ nền kinh tế thế giới, sự chững lại của các động lực tăng trưởng kinh tế trong nước, nhưng VCB đã cố những định hướng đúng đắn, bám sát các chính sách, chỉ đạo của NHNN trong việc thực thi chính sách tiền tệ, đề ra các giải pháp thích hợp và tập trung thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ xử lý công việc và tập trung giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị trong toàn hệ thống để đảm bảo phát triển kinh doanh đạt mục tiêu đã đề ra. Nhìn chung, hoạt động kinh doanh của VCB đi đúng định hướng của ĐHĐCĐ với phương châm Chuyển đổi – Hiệu quả – Bền vững; hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ Ngân hàng.
- Công tác giám sát của BKS được thực hiện qua việc rà soát, đánh giá, phân

tích các báo cáo của các Phòng/Ban/Trung tâm/Đơn vị tại Trụ sở chính, các báo cáo của HĐQT, BDH, báo cáo kiểm tra/kiểm toán nội bộ đối với các mảng hoạt động; giám sát danh mục khách hàng, tình hình cấp tín dụng theo ngành hàng, tình hình cấp tín dụng đối với các khách hàng và người có liên quan có dư nợ lớn của VCB; giám sát hoạt động đầu tư mua sắm, tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết/quyết định HĐQT để thực hiện các định hướng chỉ đạo của ĐHĐCĐ; theo dõi việc ban hành, cập nhật, sửa đổi các văn bản quy định của VCB cho phù hợp với quy định của NHNN và quy định của pháp luật có liên quan;...

- Thực hiện theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Phó Tổng Giám đốc phụ trách BDH và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Phó Tổng Giám đốc phụ trách BDH và cập nhật thông tin định kỳ, đảm bảo các thông tin được cập nhật đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác:

- Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các báo cáo, thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm toán, giám sát của BKS.
- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, kiểm toán của ngân hàng. BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến, kiến nghị, đề xuất

với HĐQT, BDH trong việc ban hành các văn bản quy định, chính sách nội bộ của VCB nhằm đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động ngân hàng. Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng. Các kiến nghị của BKS đã được HĐQT, BDH chỉ đạo triển khai thực hiện trong toàn hệ thống.

Hoạt động khác của BKS:

- Trong năm 2023, BKS đã chỉ đạo các bộ phận trực thuộc triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ VCB:

1

Thực hiện công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2023 của VCB;

2

Theo dõi tình hình quản lý giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn; theo dõi, giám sát từ xa các chi nhánh, công ty con của VCB;

3

Triển khai 28 chuyên đề kiểm toán nội bộ, trong đó bao gồm: 13 chuyên đề kiểm toán mang tính hệ thống về các hoạt động tín dụng, phòng chống rửa tiền, quản lý ngoại hối, quản lý rủi ro hoạt động, mua sắm tài sản, công tác cải tạo sửa chữa, quản lý và kinh doanh vốn, hệ thống phần mềm nghiệp vụ; 15 cuộc kiểm toán các chi nhánh/công ty con/văn phòng đại diện. Thông qua kết quả kiểm toán và giám sát, BKS đã chỉ ra các vấn đề tồn tại, hạn chế trong hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro của ngân hàng, từ đó kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị triển khai các biện pháp khắc phục, nhằm cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao ý thức quản trị rủi ro của các đơn vị trong hệ thống VCB, qua đó góp phần đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ, chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

BKS đã chủ động, tăng cường theo dõi, đồn đốc các Phòng/Ban/Trung tâm/Đơn vị tại Trụ sở chính và các chi nhánh trong quá trình thực hiện kiến nghị của BKS, Kiểm toán nội bộ và kiến nghị theo kết luận của các đơn vị thanh tra, kiểm tra bên ngoài.

BKS thường xuyên tham gia ý kiến, kiến nghị với HĐQT các biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, quy định của VCB nhằm tăng cường kiểm soát và quản lý rủi ro.

Các thành viên/cán bộ BKS đã tích cực, chủ động tham gia các dự án nâng cao năng lực quản trị và các dự án khác của ngân hàng; nghiên cứu, đề xuất, triển khai các sáng kiến khoa học; tham gia các khóa đào tạo, hội thảo nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành; xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ giám sát, kiểm toán, tăng cường trao đổi kinh nghiệm và phương pháp kiểm toán cho cán bộ mới.

Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

Trong năm 2023, VCB có phát sinh 01 giao dịch mua cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan, cụ thể như sau:

		Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm	
TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Kim Oanh	Người nội bộ	0	0%	5.000	0,00009%	Mua cổ phiếu

CHƯƠNG 04 / QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

(92)

CHƯƠNG 04 / QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

(93)

Thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGD và người quản lý khác

Thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGD và người quản lý khác được công bố tại Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của VCB (Thuyết minh số 41).

Thù lao bình quân của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGD và người quản lý khác trong năm 2023 theo giới tính cụ thể như sau:

	Trung bình thu nhập năm 2023 (Triệu VND)	Số lượng thành viên năm 2023
Hội đồng quản trị	2.098	8
Nam	2.059	7
Nữ	2.370	1
Ban Điều hành	3.042	13
Nam	3.894	8
Nữ	1.678	5
Tổng cộng	2.682	21

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

Tiếp xúc nhà đầu tư

Với vai trò ngân hàng hàng đầu về chất lượng tài sản, hiệu quả hoạt động và là công ty đại chúng có vốn hóa lớn nhất Việt Nam, hoạt động quan hệ nhà đầu tư luôn được Vietcombank chú trọng, chuyên nghiệp hóa và hướng đến những chuẩn mực quốc tế tốt nhất. Ngân hàng đã thực hiện gặp gỡ, tiếp xúc, trao đổi với cổ đông, nhà đầu tư, chuyên gia phân tích để cập nhật tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh, chiến lược của VCB cũng như trao đổi về bối cảnh kinh tế vĩ mô, tình hình tài chính – ngân hàng và môi trường kinh doanh tại Việt Nam. Trong năm 2023, Vietcombank đã thực hiện 4 cuộc họp công bố kết quả kinh doanh định kỳ hàng quý, ~75 cuộc tiếp xúc và tham dự

17 sự kiện nhà đầu tư tại các thị trường tài chính lớn trên thế giới (Singapore, Hongkong, Tokyo, Dubai...) với sự tham gia của hơn 600 nhà đầu tư, chuyên gia phân tích trong và ngoài nước. Các hoạt động này của Vietcombank luôn được các công ty chứng khoán, nhà đầu tư đánh giá cao về chất lượng cũng như mức độ chuyên nghiệp, bài bản. Qua đó, thông tin về hoạt động kinh doanh của Vietcombank được truyền tải đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời, chính xác tới nhà đầu tư và thị trường, góp phần giữ vững vị thế đứng đầu về giá trị vốn hóa cũng như hiệu quả đầu tư của cổ phiếu Vietcombank, vượt lên những biến động bất lợi trên thị trường chứng khoán nói chung.

Hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

Nhận thức rõ vai trò của thông tin minh bạch, kịp thời về tình hình hoạt động của doanh nghiệp đối với nhà đầu tư, hoạt động công bố thông tin tại Vietcombank luôn nhận được nhiều sự quan tâm, chú trọng. Vietcombank đã thực hiện công bố chính xác, kịp thời và đầy đủ hơn

130 nội dung thông tin định kỳ, bất thường về hoạt động ngân hàng, đảm bảo tuân thủ theo quy định cũng như gia tăng niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư thông qua việc kịp thời nắm bắt và cập nhật được tình hình hoạt động cũng như những kế hoạch, chiến lược của Vietcombank.

Những thành tựu trong năm 2023

Với sự quyết tâm và nỗ lực của cả hệ thống, Vietcombank đã hoàn thành tốt chỉ tiêu kinh doanh trọng yếu và tiếp tục giữ vững vị trí số 1 trong hệ thống ngân hàng về hiệu quả hoạt động với chất lượng tài sản được kiểm soát tốt. Năm 2023, lợi nhuận trước thuế của Vietcombank đạt kỷ lục 41,2 nghìn tỷ đồng, cao nhất ngành với chỉ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE) duy trì mức cao (~21,99%). Về quản trị rủi ro, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều biến động, Vietcombank tiếp tục duy trì quan điểm điều hành thận trọng, kiểm soát tốt chất lượng tài sản, thể hiện ở tỷ lệ nợ xấu ở mức 0,99%, thấp nhất trong các ngân hàng có quy mô lớn trên thị trường.

Vị thế dẫn đầu về chất lượng tài sản, hiệu quả hoạt động của Vietcombank tiếp tục được khẳng định khi Vietcombank đã được cả 3 tổ chức định hạng tín nhiệm quốc tế là Fitch Ratings, Moody's và S&P xếp hạng ở mức cao nhất trong các ngân hàng

thương mại Việt Nam, tương đương mức tín nhiệm quốc gia. Đặc biệt, tại cuối tháng 12 năm 2023, Fitch đã nâng định hạng nhà phát hành dài hạn và định hạng hỗ trợ của Chính phủ lên mức BB+ từ mức BB, ngang mức xếp hạng quốc gia.

Bên cạnh đó, Vietcombank tiếp tục được nhận hàng loạt các giải thưởng thường niên danh giá như giải Best Investor Relations Bank do International Finance trao tặng, top 20 doanh nghiệp niêm yết có chỉ số phát triển bền vững (VNSI) tốt nhất thị trường hay giải top 10 doanh nghiệp niêm yết có báo cáo thường niên tốt nhất trong lĩnh vực tài chính năm 2023 do Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh phối hợp với các bên tổ chức. Những giải thưởng và phản hồi tích cực từ nhà đầu tư là minh chứng cho những cống hiến và nỗ lực không mệt mỏi trong công tác quan hệ nhà đầu tư những năm qua, nhằm hướng tới xây dựng hình ảnh thương hiệu Vietcombank minh bạch và chuyên nghiệp.

Năm 2023, Vietcombank tiếp tục triển khai kế hoạch tăng vốn điều lệ do Đại hội đồng cổ đông giao. Trong tháng 9 năm 2023, Vietcombank đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019, 2020 sau thuế với tỷ lệ phát hành tương ứng ~18,1% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành, nâng mức vốn điều lệ của VCB lên 55.891 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Vietcombank tiếp tục xây dựng các kế hoạch phát hành cổ phiếu trả cổ tức song song với việc tích cực triển khai các bước thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ, giúp nâng cao mức vốn điều lệ và năng lực tài chính của Vietcombank. Với quy mô vốn điều lệ liên tục gia tăng, Vietcombank đang từng bước hiện thực hóa mục tiêu chiến lược của ngành ngân hàng nói chung và Vietcombank nói riêng là phấn đấu niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán nước ngoài trong tương lai gần.



QUẢN TRỊ RỦI RO

Nhằm giữ vững mục tiêu chiến lược là ngân hàng quản trị rủi ro tốt nhất Việt Nam, Vietcombank luôn chủ động nâng cao văn hóa quản trị rủi ro, tiên phong trong nghiên cứu, áp dụng các mô hình, phương thức quản trị rủi ro tiên tiến theo chuẩn mực quốc tế, định hướng của cơ quan quản lý, cũng như nhu cầu quản trị nội bộ.

THÔNG TIN CHUNG

Về cơ cấu tổ chức, Vietcombank thường xuyên rà soát, kiện toàn bộ máy quản trị rủi ro phù hợp với nguyên tắc ba tuyến bảo vệ:

1

Tuyến bảo vệ thứ nhất có chức năng nhận dạng, kiểm soát và giảm thiểu rủi ro;

2

Tuyến bảo vệ thứ hai có chức năng xây dựng chính sách quản lý rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro, đo lường, theo dõi rủi ro và tuân thủ quy định pháp luật và

3

Tuyến bảo vệ thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ.

Đồng thời, Ngân hàng tăng cường, nâng cao vai trò, hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng, Bộ phận trong công tác quản lý rủi ro, như: Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng rủi ro, Bộ phận Quản lý rủi ro, Bộ phận Tuân thủ, Kiểm toán nội bộ... qua đó nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro, đồng thời hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất cho Ngân hàng.

Các văn bản, chính sách, quy định, hướng dẫn về quản lý rủi ro được Vietcombank liên tục rà soát, cập nhật định kỳ nhằm đáp ứng các yêu cầu, định hướng của Cơ quan quản lý, cũng như thực trạng hoạt động của Ngân hàng.

Vietcombank cũng chú trọng trong nghiên cứu, xây dựng các công cụ, mô hình đo lường rủi ro theo các phương pháp tiên tiến. Các mô hình lượng hóa rủi ro đã được xây dựng

với tỷ lệ bao phủ gần như toàn bộ danh mục của Ngân hàng. Bên cạnh đó, các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ cũng thường xuyên được Vietcombank nâng cấp nhằm đáp ứng tốt nhất yêu cầu quản trị. Công tác rà soát và nâng cao chất lượng dữ liệu tại Vietcombank được chú trọng và duy trì thường xuyên, liên tục nhằm đáp ứng yêu cầu về kiểm soát chất lượng cũng như tính đầy đủ của dữ liệu. Vietcombank xác định mục tiêu đảm bảo chất lượng dữ liệu là mục tiêu ưu tiên hàng đầu trong giai đoạn này để duy trì và nâng cao khả năng cạnh tranh của Ngân hàng.

Năm 2023 trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội trong nước còn nhiều khó khăn, Vietcombank vẫn tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh hiệu quả và tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện các giải pháp nâng cao công tác quản lý rủi ro cho Ngân hàng.

Tiếp nối thành công là Ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam được NHNN chấp thuận cho phép áp dụng Thông tư 41/2016/TT-NHNN trước thời hạn quy định, cũng như hoàn thành việc đánh giá nội bộ về mức đủ vốn (ICAAP – Trụ cột 2 Basel II), ngoài việc vận hành công tác quản lý rủi ro và tính vốn theo chuẩn mực Basel II phương pháp tiêu chuẩn, Vietcombank tiếp tục chủ động nghiên cứu, triển khai các giải pháp, sáng kiến liên quan đến Basel II theo phương pháp nâng cao cũng như nghiên cứu, chuẩn bị các năng lực cần thiết để triển khai, áp dụng Basel III, qua đó hướng đến là ngân hàng tiên phong tại Việt Nam đáp ứng các chuẩn mực Basel cao hơn ngay khi NHNN ban hành quy định, hướng dẫn chính thức.

Cũng trong năm 2023, Vietcombank đã thực hiện rà soát chiến lược đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó khẳng định mục tiêu chiến lược là Ngân hàng quản trị rủi ro hàng đầu Việt Nam, đồng thời rà soát, cập nhật các giải pháp chiến lược nhằm đạt được mục tiêu nêu trên.



QUẢN TRỊ RỦI RO

CÔNG TÁC QUẢN LÝ CÁC LOẠI HÌNH RỦI RO TRỌNG YẾU TẠI VIETCOMBANK TRONG NĂM 2023

Quản lý rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng bao gồm:

1

Rủi ro tín dụng (là rủi ro do khách hàng không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với ngân hàng);

2

Rủi ro tín dụng đối tác (là rủi ro do đối tác không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ thanh toán trước hoặc khi đến hạn của các giao dịch tự doanh; giao dịch repo và giao dịch reverse repo; giao dịch sản phẩm phái sinh để phòng ngừa rủi ro; giao dịch mua bán ngoại tệ, tài sản tài chính để phục vụ nhu cầu của khách hàng, đối tác và các giao dịch để đối ứng với các giao dịch này).



Khung quản lý rủi ro tín dụng của Vietcombank bao gồm cơ cấu tổ chức, các chính sách, quy trình, mô hình lượng hóa rủi ro tín dụng, hạn mức và báo cáo rủi ro tín dụng. Một số kết quả quản lý rủi ro tín dụng chính trong thời gian vừa qua có thể kể đến như sau:

- Vận hành hiệu quả hệ thống khung dấu hiệu cảnh báo sớm ("EWS"), được xây dựng dựa trên cơ sở mô hình phân tích định lượng các dữ liệu trên hệ thống ngân hàng lõi, kết hợp với bộ câu hỏi định tính và ý kiến chuyên gia nhằm đánh giá uy tín, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng. Theo đó, việc vận hành hệ thống EWS giúp đánh giá và nhận diện sớm các đối tượng khách hàng doanh nghiệp tiềm ẩn rủi ro, kịp thời đưa ra các biện pháp phòng ngừa, nhằm nâng cao chất lượng danh mục tín dụng của Ngân hàng.
- Rà soát thường xuyên, điều chỉnh kịp thời hệ thống các văn bản chính sách về quản lý rủi ro tín dụng, gồm: (i) chính sách quản lý rủi ro tín dụng; (ii) quy định về giới hạn tín dụng đối với một khách hàng/nhóm khách hàng; (iii)

quy định về giới hạn tín dụng đối tác đối với một đối tác của Vietcombank; (iv) quy định về thẩm quyền phê duyệt tín dụng; (v) chính sách bảo đảm tín dụng; (vi) quy định về mua, bán và bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp; (vii) bộ quy trình tín dụng theo từng đối tượng khách hàng... phù hợp với quy định của pháp luật, khẩu vị rủi ro cũng như đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Ngân hàng.

- Xây dựng, hoàn thiện các mô hình lượng hóa rủi ro tín dụng theo Basel II; từng bước đưa vào ứng dụng trong các chính sách quản lý rủi ro tín dụng và hoạt động điều hành kinh doanh.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng, tính kịp thời và chủ động trong công tác quản lý danh mục tín dụng thông qua việc triển khai các báo cáo quản trị đa chiều phù hợp với thực tế diễn biến tình hình kinh tế vĩ mô và đặc thù danh mục tín dụng của Vietcombank. Đồng thời, triển khai, hoàn thiện các chương trình, dự án, sáng kiến nhằm nâng cao năng lực quản trị và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý danh mục tín dụng.



- Xây dựng, rà soát định hướng ngành kinh tế trên cơ sở đánh giá các diễn biến, tác động vĩ mô và phân tích danh mục để thực hiện điều chỉnh kịp thời góp phần hỗ trợ: công tác phát triển kinh doanh, xây dựng kế hoạch tín dụng, cũng như thẩm định, rà soát và phê duyệt tín dụng.
- Cải thiện chất lượng, cập nhật thường xuyên thông tin về nhóm khách hàng có mối quan hệ liên quan nhằm mục tiêu quản trị, kiểm soát rủi ro trong cấp tín dụng đối với danh mục nhóm khách hàng có mối quan hệ liên quan, đặc biệt là nhóm khách hàng trọng yếu theo khẩu vị rủi ro riêng của Vietcombank.
- Xây dựng, theo dõi và quản lý hạn mức rủi ro tín dụng, bao gồm: (i) Hạn mức cấp tín dụng theo đối tượng khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế trên cơ sở khả năng trả nợ của khách hàng, rủi ro tín dụng của ngành, lĩnh vực kinh tế; (ii) Hạn mức cấp tín dụng theo sản phẩm, hình thức bảo đảm trên cơ sở rủi ro tín dụng tương ứng của sản phẩm, hình thức bảo đảm.

Trong năm 2023, Ngân hàng đã bổ sung quy định về quản lý rủi ro môi trường trong hoạt động cấp tín dụng vào Chính sách quản lý rủi ro tín dụng, thể hiện định hướng, mục tiêu của Ngân hàng đối với rủi ro này. Đồng thời trong bối cảnh kinh tế vĩ mô chịu sự tác động của kinh tế thế giới với biến động nhanh, khó lường ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, người dân, Vietcombank đã duy trì đồng bộ các giải pháp về chính sách/quy định và hệ thống công nghệ tiên tiến, đồng thời thường xuyên đánh giá chất lượng danh mục tín dụng. Mặc dù gặp những khó khăn chung của nền kinh tế ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng của Ngân hàng, nhưng Vietcombank vẫn đảm bảo chất lượng tín dụng được kiểm soát, cho thấy Vietcombank đã khẳng định vị thế một Ngân hàng vững mạnh về tài chính, tiếp tục duy trì hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản lý rủi ro hoạt động

Rủi ro hoạt động là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính (bao gồm cả rủi ro pháp lý) đối với Ngân hàng. Rủi ro hoạt động không bao gồm rủi ro danh tiếng và rủi ro chiến lược.

Khung quản lý rủi ro hoạt động (QLRRHĐ) của Vietcombank bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức, văn hóa quản lý rủi ro, hệ thống các chính sách, quy trình, khẩu vị, hạn mức, các công cụ, hệ thống và báo cáo QLRRHĐ liên tục được nâng cấp, kiện toàn và triển khai đầy đủ bảo đảm tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, theo tiêu chuẩn tiên tiến Basel II, hướng đến đáp ứng tiêu chuẩn Basel III và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Ngân hàng.

Năm 2023, trong bối cảnh nền kinh tế còn có những khó khăn chung, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các sản phẩm dịch vụ trên nền tảng áp dụng công nghệ cao dẫn tới những rủi ro hoạt động tiềm ẩn, đặc biệt là rủi ro gian lận bên ngoài sử dụng công nghệ cao, Vietcombank tiếp tục chú trọng, tăng cường công tác QLRRHĐ với mục tiêu giảm thiểu tổn thất rủi ro hoạt động để bảo vệ Ngân hàng, cổ đông và khách hàng. Các cấu phần thuộc khung QLRRHĐ, đặc biệt là các công cụ QLRRHĐ (như công tác báo cáo sự cố, tự đánh giá rủi ro và các chốt kiểm soát, xây dựng và theo dõi các chỉ số rủi ro hoạt động chính (KRI), đánh giá rủi ro sản phẩm, quy trình mới) được triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn hệ thống nhằm nhận dạng, đo lường, theo dõi và kiểm

soát đầy đủ, kịp thời rủi ro hoạt động trong tất cả các sản phẩm, hoạt động kinh doanh, quy trình nghiệp vụ, hệ thống công nghệ thông tin và các hệ thống quản lý khác của Ngân hàng, góp phần hỗ trợ hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo đảm an toàn hoạt động.

Bên cạnh đó, Vietcombank cũng thường xuyên cải thiện những hành động cụ thể để quản lý rủi ro hoạt động, bao gồm đẩy mạnh khung quản lý rủi ro gian lận, khung quản lý rủi ro công nghệ thông tin, QLRRHĐ đối với hoạt động thuê ngoài, và quản lý kinh doanh liên tục. Ngoài các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu rủi ro hoạt động, Vietcombank tiếp tục thực hiện chuyển giao rủi ro hoạt động thông qua các gói bảo hiểm đối với tài sản của ngân hàng như một biện pháp bổ sung để quản lý rủi ro hoạt động và bảo vệ Ngân hàng trước nguy cơ tổn thất nghiêm trọng. Văn hóa QLRRHĐ của Vietcombank tiếp tục được củng cố, phát triển thông qua công tác đào tạo nâng cao về QLRRHĐ, quy tắc ứng xử cho toàn bộ người lao động, đào tạo cơ bản về QLRRHĐ cho toàn bộ nhân viên mới, xây dựng một môi trường lao động gắn kết, tuân thủ, có trách nhiệm để ngăn ngừa rủi ro.



Quản lý rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro do biến động bất lợi của giá thị trường bao gồm nhưng không giới hạn tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán và giá hàng hoá đối với giá trị danh mục tài sản tài chính của ngân hàng. Rủi ro thị trường bao gồm: rủi ro lãi suất và rủi ro giá chứng khoán trên Sổ kinh doanh; rủi ro ngoại hối, rủi ro giá hàng hóa trên Sổ kinh doanh và Sổ ngân hàng.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro phát sinh do:

1

Ngân hàng không có khả năng thực hiện các nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn; hoặc

2

Ngân hàng có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nhưng phải trả chi phí cao hơn mức chi phí bình quân của thị trường theo quy định nội bộ của Ngân hàng.

Khung quản lý rủi ro thị trường của Vietcombank là sự kết hợp chặt chẽ giữa cơ cấu tổ chức, chính sách, quy trình, mô hình và công cụ quản trị rủi ro, thiết lập và giám sát hạn mức, phân tích và báo cáo rủi ro. Vietcombank áp dụng các đại lượng đo lường (định giá, độ nhạy, giá trị chịu rủi ro VaR, lãi/lỗ theo giá thị trường, kiểm tra hồi tố VaR, kiểm tra sức chịu đựng) được xây dựng theo thông lệ quốc tế đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật, khẩu vị rủi ro cũng như đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Ngân hàng. Việc quản lý rủi ro thị trường được thực hiện chi tiết đến từng đơn vị kinh doanh, nghiệp vụ trên cơ sở xác định từng hồ sơ rủi ro nói riêng và khẩu vị rủi ro của Vietcombank nói chung. Trên cơ sở khung quản lý rủi ro thị trường đồng bộ, Vietcombank có thể chủ động phòng ngừa rủi ro nhằm hạn chế các tác động bất lợi của biến động thị trường.

Khung quản trị rủi ro thanh khoản của Vietcombank đã được thiết lập đầy đủ bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức quản trị, hệ thống văn bản chính sách, quy trình, quy định, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và báo cáo rủi ro theo thông lệ quốc tế, các tiêu chuẩn tiên tiến về Basel II, đồng thời tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ khả năng chi trả và thanh khoản trong hoạt động ngân hàng. Các quy định, quy trình, hạn mức, công cụ quản lý rủi ro thanh khoản đều được rà soát và cập nhật hằng năm để kịp thời sửa đổi đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý và thực tế triển khai trong nội bộ của Ngân hàng.

Trong năm 2023, Vietcombank tiếp tục rà soát, định kỳ cập nhật khung quản lý rủi ro thị trường đáp ứng quy định của pháp luật, nhu cầu của đơn vị kinh doanh đối với các sản phẩm mới, triển khai nghiên cứu và thử nghiệm các chuẩn mực quốc tế cao hơn như Basel III, ứng dụng chuyển đổi số, tăng cường tự động hóa nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý rủi ro thị trường.

Trong năm 2023, thanh khoản của Vietcombank luôn được đảm bảo an toàn. Tiếp nối năm 2022, ngoài việc theo dõi, kiểm soát rủi ro thanh khoản chặt chẽ hàng ngày, Vietcombank chủ động cập nhật thông tin thanh khoản thị trường, từ đó đúc rút bài học kinh nghiệm từ các cuộc khủng hoảng tại các ngân hàng trong nước và quốc tế để hoàn thiện quy định, quy trình nội bộ liên quan đến xử lý khủng hoảng thanh khoản tại Vietcombank. Đồng thời, Vietcombank đã thiết lập ngưỡng cảnh báo sớm nội bộ cho tỷ lệ NSFR quy VND với lộ trình tăng dần ngưỡng nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu của Basel (100%) và xây dựng kế hoạch thiết lập hạn mức, ngưỡng cảnh báo sớm đối với tỷ lệ LCR.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng

Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng là rủi ro do biến động bất lợi của lãi suất đối với thu nhập, giá trị tài sản, giá trị nợ phải trả và giá trị cam kết ngoại bảng của ngân hàng phát sinh do:

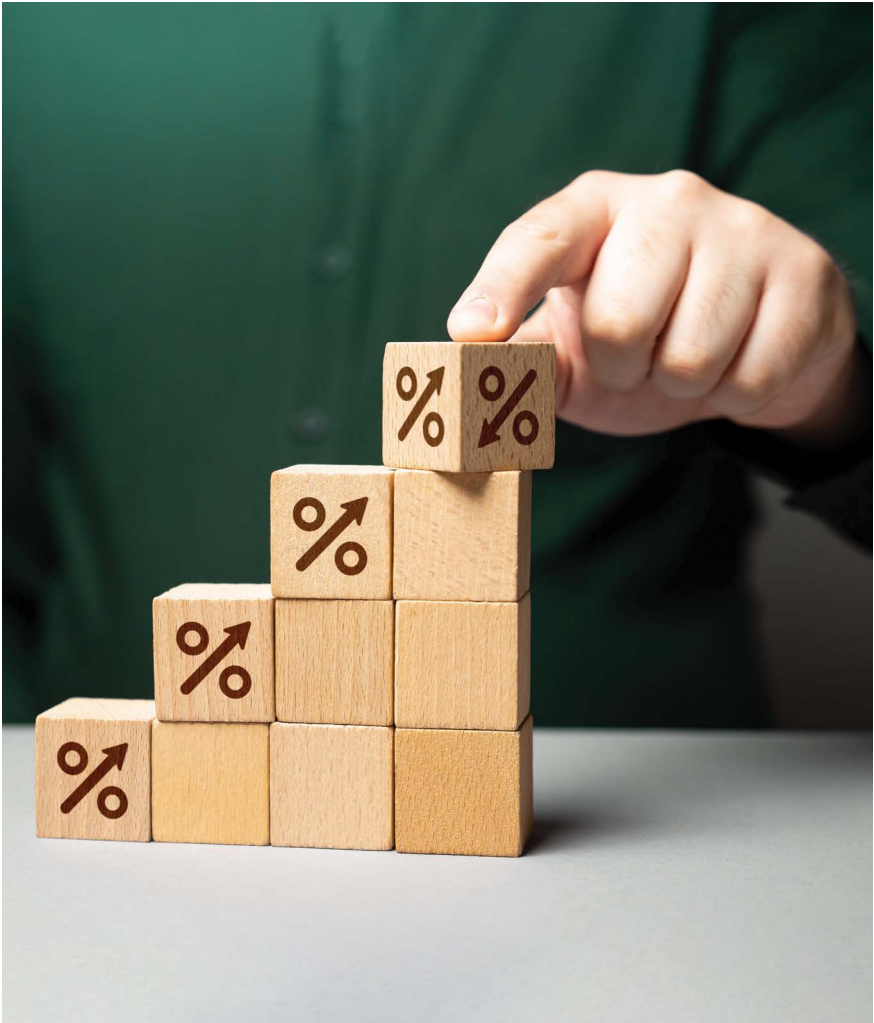
- 1

Chênh lệch thời điểm ấn định mức lãi suất mới hoặc kỳ xác định lại lãi suất;
- 2

Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất của các công cụ tài chính khác nhau nhưng có cùng thời điểm tái định giá;
- 3

Thay đổi mối quan hệ giữa các mức lãi suất ở các kỳ hạn khác nhau
- 4

Tác động từ các sản phẩm quyền chọn lãi suất, các sản phẩm có yếu tố quyền chọn lãi suất.



Đối với công tác quản trị rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, Vietcombank đã thiết lập hệ thống chính sách, quy trình, hướng dẫn, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và kiểm soát, báo cáo rủi ro theo các thông lệ quốc tế như Basel II và hướng đến đáp ứng Basel III cũng như tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN.

Vietcombank áp dụng các công cụ, hạn mức quản lý rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng vào hoạt động quản trị (quản lý trạng thái chênh lệch kỳ hạn tái định giá giữa tài sản có nhạy

cảm lãi suất và tài sản nợ nhạy cảm lãi suất và các khoản mục ngoại bảng nhạy cảm lãi suất trên sổ Ngân hàng; độ nhạy thu nhập lãi thuần (độ nhạy NII) và độ nhạy giá trị kinh tế của vốn chủ sở hữu (độ nhạy EVE)). Ngoài ra, Vietcombank cũng sử dụng sản phẩm phái sinh phù hợp để giảm thiểu tác động tiêu cực của biến động lãi suất.

Trong năm 2023, Vietcombank luôn theo dõi, giám sát các hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng đảm bảo các hạn mức rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng luôn duy trì trong giới hạn đã thiết lập.

Quản lý rủi ro tập trung

Rủi ro tập trung là rủi ro do ngân hàng có hoạt động kinh doanh tập trung vào một khách hàng (bao gồm người có liên quan), đối tác, sản phẩm, giao dịch, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tiền tệ ở mức độ có tác động đáng kể đến thu nhập, trạng thái rủi ro theo quy định nội bộ của ngân hàng. Rủi ro tập trung bao gồm rủi ro tập trung đối với hoạt động cấp tín dụng và rủi ro tập trung đối với hoạt động giao dịch tự doanh.

Vietcombank đã thiết lập khung quản trị rủi ro tập trung đầy đủ, bao gồm mô hình, cơ cấu tổ chức quản trị, hệ thống văn bản chính sách, quy trình, quy định, hạn mức toàn diện nhằm nhận diện, đo lường, giám sát và báo cáo rủi ro đảm bảo tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước, cũng như quy định nội bộ của Vietcombank.

Trong công tác quản lý rủi ro tập trung đối với hoạt động cấp tín dụng, Vietcombank chủ trương đa dạng hóa danh mục cấp tín dụng theo các nguyên tắc sau: (i) xác định hạn mức rủi ro tập trung tín dụng cho sản phẩm tín dụng, khách hàng, ngành, lĩnh vực kinh tế, loại tài sản bảo đảm; (ii) xác định người có liên quan của khách hàng theo quy định của pháp luật và theo định danh của Ngân hàng; (iii) xác định mức độ đa dạng và mức độ tương tác giữa các sản phẩm tín dụng, ngành, lĩnh vực kinh tế. Trong năm 2023, Vietcombank luôn giám sát, theo dõi sát sao các hạn mức rủi ro tập trung tín dụng đảm bảo các hạn mức rủi ro tập trung tín dụng luôn duy trì trong hạn mức đã thiết lập. Bên cạnh đó, Vietcombank tiếp tục nâng cao phương ập luận

về Khung kiểm tra sức chịu đựng về vốn đối với rủi ro tín dụng và rủi ro tập trung tín dụng nhằm tối ưu hoá nguồn vốn trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

Đối với rủi ro tập trung trong hoạt động giao dịch tự doanh, Vietcombank đã triển khai công cụ quản lý dựa trên các tiêu chí xác định danh mục giao dịch tự doanh qua đó thiết lập hạn mức đảm bảo mức độ đa dạng, mức độ tương tác. Các hạn mức được thiết lập dựa trên mức tối đa của tỷ trọng giữa số dư của sản phẩm, loại tiền tệ và đối tác giao dịch so với tổng số dư giao dịch tự doanh. Trong năm 2023, Vietcombank luôn giám sát, theo dõi sát sao các hạn mức này nhằm đảm bảo các hạn mức rủi ro tập trung tự doanh luôn duy trì trong hạn mức đã thiết lập. Ngoài ra, các phương pháp đo lường và hạn mức rủi ro được Vietcombank rà soát/cập nhật để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, khẩu vị rủi ro cũng như đáp ứng nhu cầu kinh doanh của Ngân hàng.



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
1	An Giang	Số 26 Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang	02963.898999
2	Ba Đình	Số 72 đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.	024.37665318
3	Bà Rịa	Số 03 Trường Chinh, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	0254.3716275
4	Bảo Lộc	Số 452 Trần Phú, phường 2, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	02633.726.886
5	Bắc Bình Dương	Lô D1-4-TT, Đường NA3, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương	0274.3697979
6	Bắc Giang	Số 278 đường Hoàng Văn Thụ, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.	02043.797.888
7	Bắc Hà Tĩnh	Số 52 Đường Trần Phú, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0239.6262555
8	Bạc Liêu	Số 49 đường Hòa Bình, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	0291.3955055
9	Bắc Ninh	Ngã 6, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	0222.3811.282
10	Bắc Gia Lai	Số 737 Phạm Văn Đồng, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia lai	02693 867927
11	Bắc Sài Gòn	Số 155-155A đường Trường Chinh, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM	028.73008999
12	Bến Tre	Số 55B3, đại lộ Đồng Khởi, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	0275.6255888
13	Biên Hòa	Số 22, đường 3A, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0251.3991944
14	Bình Định	66C đường Lê Duẩn, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0256.3526666
15	Bình Dương	Số 185-187 Đại lộ Bình Dương, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0274.3831227
16	Bình Phước	Số 744 đường Phú Riềng Đỏ, phường Tân Xuân, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	0271.3558888
17	Bình Thuận	Số 50 Đại lộ Nguyễn Tất Thành, Phường Hưng Long, Thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	0252.3739064
18	Cà Mau	Số 07 đường An Dương Vương, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau	0290.3575857
19	Cần Thơ	03-05-07 Hòa Bình, phường Tân An, Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	0292 3820445
20	Châu Đốc	Số 20 Lê Lợi, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang	0296.3565603
21	Chí Linh	Số 1 đường Thái Học, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	02203.885522

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
22	Chương Dương	564 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội	024.3652.3333
23	Đà Nẵng	140-142 Lê Lợi, phường Hải Châu, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	0236.3822110
24	Đắk Lắk	06 Trần Hưng Đạo, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	02623.818444
25	Đông Anh	Thôn Nghĩa Lại, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	024.38835999
26	Đông Bình Dương	Số 26 đường Lê Duẩn, khu 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	0274.3589999
27	Đồng Nai	Số 53-55, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	0251.3823666
28	Đông Sài Gòn	22F-24 Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	028.38407924
29	Đồng Tháp	Số 66, đường 30/4, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	0277.3872110
30	Dung Quất	KCN Đông Dung Quất, KKT Dung Quất, xã Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	0255.3632333
31	Gia Định	Số 415 đường Lê Văn Việt, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	028.37307799
32	Gia Lai	33 Quang trung, phường Hội Thươngthành phố Pleiku, tỉnh Gia lai	0269.3875566
33	Hạ Long	166 Đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	0203.3811808
34	Hà Nam	Đường Lê Hoàn, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	0226 361 6666
35	Hà Nội	Tầng 1 đến tầng 5, số 11B Cát Linh, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	024.39746666
36	Hà Thành	Số 344 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	024.36503333
37	Hà Tĩnh	Số 02 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	0239.3857003
38	Hải Dương	Số 66 Nguyễn Lương Bằng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	03203.891259
39	Hải Phòng	Số 275 Lạch Tray, phường Đằng Giang, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	0225.3842658
40	Thành phố Hồ Chí Minh	Tòa nhà VBB, số 5 công trường Mê Linh, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố HCM	028.38297245
41	Hoàn Kiếm	23 Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	024 39335566
42	Hoàng Mai	Tầng 1,2, Tower 1, Times City, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	024.38383383

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
43	Huế	78 Hùng Vương, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	0234.3811900
44	Hùng Vương	664 Sư Vạn Hạnh, phường 12, Quận 10, thành phố HCM	028.38663983
45	Hưng Yên	Số 02, Đường Nguyễn Công Hoan, Phường Bản Yên Nhân, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên	0221.3941886
46	Khánh Hòa	17 Quang Trung, phường Vạn Thạnh, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0258.3568899
47	Kiên Giang	Số 89, đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	02973862749
48	Kinh Bắc	Tòa nhà Long Phương, số 370 - 372 đường Trần Phú, phường Đông Ngàn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	0222.3818.828
49	Kon Tum	Số 01 đường Phan Đình Phùng, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum	0260.3703337
50	Kỳ Đồng	13-13 Bis Kỳ Đồng, phường 9, Quận 3, thành phố HCM	028.39318968
51	Lâm Đồng	Số 33 Nguyễn Văn Cừ, phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	0263.3511811
52	Lạng Sơn	Số 39 đường Lê Lợi, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	0205.3859859
53	Lào Cai	Số 52 đường Hoàng Liên, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	0214.3828396
54	Long An	Số 2A, Phạm Văn Ngũ, khu phố 5, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	0272.3633683
55	Đông Đồng Nai	Số 53A/4 Quốc lộ 1A, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	02513.646151
56	Móng Cái	Số 05, đường Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	0203.3757575
57	Nam Bình Dương	Số 121 đường ĐT 743B, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	0274.7307777
58	Nam Đà Nẵng	Số 537 đường Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	0236.3932999
59	Nam Định	Số 629 Trần Hưng Đạo, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	0228.3558666
60	Nam Hà Nội	Tầng 1,2,3, Tòa nhà "Nhà ở cao tầng và dịch vụ Cầu Tiên", 1277 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	024.38699696
61	Nam Hải Phòng	Số 11 Hoàng Diệu, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	0225 3552299
62	Nam Sài Gòn	Tầng 1,2,3,4 Tòa nhà V6, plot V, Khu đô thị mới Himlam, 23 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Hưng, Quận 7, thành phố HCM	028.37701634
63	Nghệ An	Số 21 Đường Quang, phường Quagn Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	0238.3842033

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
64	Nghi Sơn	Thôn Nam Yển, xã Hải Yển, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa	0237 3613999
65	Nha Trang	Số 14 đường Lê Thánh Tôn, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	0258.3826279
66	Nhon Trạch	Đường Nguyễn Hữu Cánh, ấp Xóm Hố, xã Phú Nội, huyện Nhon Trach, tỉnh Đồng Nai	0251.3521888
67	Ninh Bình	1069 Trần Hưng Đạo, Phố 14, Phường Vân Giang, Tp. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình	0229.3894444
68	Ninh Thuận	số 47 đường 16/4, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	0259.3922.755
69	Phố Hiến	Số 186 đường Chu Mạnh Trinh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	0221.3596666
70	Phú Nhuận	Số 285 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 10, Quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	028.38479966
71	Phú Quốc	Số 1A đường Hùng Vương, Khu phố 1, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	0297.3981037
72	Phúc Yên	Tòa nhà Hoài Nam, số 06 tổ 8 đường Hai Bà Trưng, phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	02113 636 666
73	Quy Nhơn	433 Lạc Long Quân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0256.3541377
74	Phú Thọ	Số 01 đường Trần Phú, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	0210.3766666
75	Phú Yên	Số 145 đường Hùng Vương, phường 6, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	0257.3818184
76	Quảng Bình	Số 01C, đường Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	0232.3840380
77	Quảng Nam	35 Trần Hưng Đạo, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0235.3813062
78	Quảng Ngãi	345 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	0255.3828578
79	Quảng Ninh	Đường 25/4, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	"0203.3629213
80	Quảng Trị	Số 34 đường Hùng Vương, Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	0233.3555727
81	Sài Gòn	69 Bùi Thị Xuân, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh	028.38359323
82	Sài Gòn Chợ Lớn	Số 963-965-967 Trần Hưng Đạo, Phường 5, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh	028.39600477
83	Sài Thành	2A-2B-2C đường Lý Thường Kiệt, Phường 12, Quận 5, thành phố HCM	028.39573378
84	Sở giao dịch	Số 11 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	024.39368547

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
85	Bắc Hà Nội	Cụm Công nghiệp Lai Xá, đường Vạn Xuân, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	024.35950000
86	Sóc Trăng	Số 3 Trần Hưng Đạo, khóm 6, phường 3,thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	02993 883888
87	Tân Bình Dương	Số 16 đường Lê Trọng Tấn, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương	"0274.3792158-
88	Tân Bình	108 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, thành phố HCM	028.38157777
89	Tân Định	72 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố HCM	02838208762
90	Tân Sài Gòn	Số 1943-1945 Đường Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	028.3873.8686
91	Tân Sơn Nhất	Số 366A33 đường Phan Văn Trị, phường 5, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh	028. 3985 6868
92	Tây Cần Thơ	Lô 30A7A, Khu công nghiệp Trà Nóc 1, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	0292.3844 272
93	Tây Hà Nội	Lô HH-03 đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	024.33554545
94	Tây Hồ	Số 565 Lạc Long Quân, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	024.37581111
95	Tây Ninh	Số 313, đường 30/4, khu phố 1, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	0276.3818996
96	Tây Sài Gòn	Số 321-323-325 đường Phạm Hùng, khu dân cư Him Lam, ấp 4A, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh	028 3758 9297
97	Thái Bình	Số 75, đường Lê Lợi, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	02273.839.724
98	Thái Nguyên	Số 10 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0208.3658200
99	Thăng Long	Tòa nhà PVOIL Phú Thọ, số 148 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	024.3755.7194
100	Thành Công	Số 01 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	024.62578686
101	Thanh Hóa	05 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0237.3728286
102	Thanh Xuân	Tầng 1-2 Trung tâm thương mại, văn phòng và căn hộ Artemis, số 3 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	024.35578589
103	Thủ Đức	Số 50A, đường Đặng Văn Bi, Khu phố 4, phường Bình Thọ, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	028.38966806
104	Thủ Thiêm	Số 55-56 đường Song Hành, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh	028.73079668
105	Tiền Giang	152 Đinh Bộ Lĩnh, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.	0273.3976999

STT	Chi nhánh	Địa chỉ	Điện thoại
106	Trà Vinh	Số 05 Lê Thánh Tôn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0294.3868780
107	Tuyên Quang	Tổ 8, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	0207.3999666
108	Vinh	Số 9, đường Nguyễn Sỹ Sách, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	0238.8699567
109	Vĩnh Long	Số 5C, Hưng Đạo Vương, Phường 1, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	0270.3888288
110	Vĩnh Phúc	Số 392A, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên,tỉnh Vĩnh Phúc	0211.3720920
111	Vũng Tàu	Số 27 Lê Lợi, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0254.3852309
112	Hòa Bình	Số 810 đường Cù Chính Lan, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	02183.858383
113	Yên Bái	Đường Điện Biên, Tổ 8, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	0216.385.8999
114	Đông Quảng Ninh	Số 584 đường Trần Phú, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	0203.3551551
115	Hội An	Số 2 Trần Cao Vân, phường Cẩm Khô, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	02353.916.619
116	Đắk Nông	Số 74 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông	02613555678
117	Đông Hải Phòng	Số 12-13 LK 20, Khu đô thị Quang Minh, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	02253.866999
118	Bắc Đà Nẵng	Số 249A đường Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	0236.3649668
119	Bắc Đắk Lắk	Số 149 Trần Hưng Đạo, phường An Lạc, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	0262.7306789
120	Sơn La	Số 286 đường Tô Hiệu, Tổ 9, phường Chiềng Lê, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	02123.836836
121	Hậu Giang	Số 197A-197B-197C, đường Trần Hưng Đạo, Khu vực 3, Phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	0293.3949888
122	Đông Hà Nội	HD03-SP.BH 74-76-80-82, Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	243,2088686
123	Tây Bắc Giang	Lô C03, Khu công nghiệp Đình Trám, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	0204.3666868
124	Bắc Thanh Hóa	SH01-SH05, đường Phú Châu, Khu đô thị Eurowindow Garden City Thanh Hóa, ngã tư Hồng Hạc, đại lộ Nguyễn Hoàng, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	0237.3693999
125	Tân Long An	Số 85-91 đường Hùng Vương, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An	0272.3939986
126	Long Thành	Số 272A-272E, đường Lê Duẩn, Khu Văn Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	0251.3545068

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CON/CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

VCBL	VCBS	VCBR
Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Vietcombank	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	Công ty TNHH MTV Kiểu hối Vietcombank
Số 01 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	Tầng 5,6,7,8 Tòa nhà Thủ Đô, 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Tầng 4 – Tòa nhà Vietcombank Kỳ Đồng, Số 13–13 Bis Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, TP. HCM
Điện thoại: 024.39289289	Điện thoại: 1900 98 9999	Điện thoại: 028.35260888
Fax: 024.39289150	Fax: (+84–24) 3936 0262	Fax: 028.35260808

VBB	VCBT	VCBF
Công ty Liên doanh TNHH Vietcombank–Bonday–Benthanh	Công ty TNHH Cao Ốc Vietcombank 198	Công ty TNHH quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank
Tầng 22, tháp Vietcombank Tower, Số 5, Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	Tầng 14 – Phòng 1406, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	Tầng 15, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại: 028.39.153.360	Điện thoại: 024.39340919	Điện thoại: 024.39364540
	Fax: 024.39340918	Fax: 024.39364542

VCBB	VFC	VCBM
Công ty liên doanh Hữu hạn Vietcombank – Bonday	Công ty Tài chính Việt Nam tại Hồng Kông	Công ty Chuyển tiền Vietcombank
Số 35 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	16/F, Golden Star Building, 20–24, Lockhart Road, Wanchai, Hong Kong	12112 Brookhurst Street, Suite 11, Garden Grove, CA 92840 United States
Điện thoại: 028.38213321, 38213345	Điện thoại: +852–28653905	Điện thoại: (+1)–714–979–1055
Fax: 028.38213366, 38213366	Fax: +852–28660007	Fax: (+1)– 714–979–1278

VCB LÀO
Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào
Nhà số 12, Lô 15, Đại lộ Lanexang, Bản Hatsadee–Tai, Quận Chanthabouly, Viêng Chăn, CHDCND Lào
Điện thoại: +85621253838